

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HNGĐ

Ngày: 13/2/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiểm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Quang Ngọc
2. Ông Nguyễn Bá Tuấn

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Bá Minh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thọ Thuận - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa vào hồi 8 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 2 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 315/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐST –HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2025/QĐST ngày 13/01/2025 giữa các đương sự:

NgU đơn: Chị Lê Thân Tú U, sinh năm 2003. Có mặt

Trú tại: khu vực Tr, phường N, thị xã A, B

Bị đơn: Anh Hoàng Như S, sinh năm 1997. Vắng mặt

Trú tại: Số .. đường ..., Ch., xã L, huyện Th, H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, ngU đơn là chị U trình bày: Tôi và anh S quen biết, tìm hiểu và tự nguyện kết hôn với nhau năm 2021, đăng ký kết hôn tại UBND phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. Sau khi kết hôn vợ chồng ở nhà mẹ đẻ tôi ở An Nhơn, tỉnh Bình Định 4 tháng, sau đó ra nhà anh S ở Thanh Oai, Hà Nội ở 8, 9 tháng thì lại về Bình Định ở. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, đến khi con tôi được 6 tháng thì anh S bỏ về ngoài này, còn mẹ con tôi ở Bình Định ở; Đến tháng 11/2022 tôi bị tai nạn có gọi cho anh S thì anh S vào hai hôm đưa cho tôi

1 triệu, sau đó về Thanh Oai, Hà Nội ở cũng không vào nữa, cũng không thăm nom gì vợ con cả, hàng tháng anh S cũng không hề gửi tiền nuôi con; từ một năm nay vợ chồng không liên lạc gì với nhau cả. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn gì nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn anh S vì vợ chồng không có sự chia sẻ, mỗi người một nơi, cuộc sống hôn nhân không tồn tại.

Về con chung: Vợ chồng tôi có 01 con chung là Hoàng Lê Anh Q, sinh ngày 25/11/2021. Hiện con chung đang ở với tôi ở nhà mẹ đẻ tôi; Ly hôn tôi xin được nuôi con, không cần anh S cấp dưỡng nuôi con hàng tháng; Hiện tôi đang làm pha chế tại quán cà phê, thu nhập một tháng 6.000.000 đồng; tôi có thể đảm bảo việc nuôi dưỡng chăm sóc con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tôi không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết. Về nợ chung: Vợ chồng tôi không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Phía bị đơn là anh Hoàng Như S đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng không lên Tòa làm việc, cũng không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình về yêu cầu xin ly hôn, nuôi con chung của chị U, cũng không có ý kiến gì về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng.

Ngày 19/12/2024, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai đã tiến hành xác minh tình trạng quan hệ hôn nhân của vợ chồng chị U, anh S, được trưởng thôn Châu Mai, xã Liên Châu, Thanh Oai cung cấp như sau: Việc anh S, chị U mâu thuẫn như thế nào tôi không biết; hiện chỉ có anh S ở địa phương còn chị U hiện đang ở đâu thì không biết. Hai vợ chồng hiện đang không chung sống với nhau và con chung đang ở cùng mẹ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh về điều kiện chăm sóc con chung đối với chị U, anh S nhưng chỉ có chị U nộp còn anh S không cung cấp tài liệu gì.

Tại phiên tòa, chị U vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn, chị xin được nuôi con chung, không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con hàng tháng; tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán thực hiện đúng quy định của pháp luật, tại phiên tòa Hội đồng xét xử tuân thủ pháp luật, ngU đơn chấp hành nghiêm chỉnh giấy triệu tập của Tòa, còn bị đơn không đến Tòa án làm việc là không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; Về nội dung: chị U và anh S kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp; trong thời gian chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và đã ly thân từ tháng 11/2022 nên đề nghị hội

đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị U, xử cho chị U được ly hôn anh S; về con chung: từ khi vợ chồng chị U ly thân con chung đều do chị U nuôi dưỡng, hiện cháu đang sinh sống cùng mẹ nên đề nghị giao con chung cho chị U nuôi dưỡng chăm sóc, đề nghị tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc thỏa thuận khác, anh S có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở; về tài sản chung, nợ chung: không có nên không đề nghị giải quyết; về án phí chị U phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1] Về tố tụng: Tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp ly hôn. Bị đơn là Anh Hoàng Như S, sinh năm 1997; Trú tại: Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội nên căn cứ Điều 28; 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai giải quyết.

Do bị đơn là anh Hoàng Như S đã được triệu tập hợp lệ hai lần đều vắng mặt nên căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt anh S.

2} Nội dung: Chị Lê Thân Tú U và anh Hoàng Như S tự nguyện kết hôn ngày 28/10/2021, đăng ký kết hôn tại UBND phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định nên xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị U cho rằng vợ chồng hòa thuận đến khi chị sinh con được 6 tháng thì anh S bỏ về ngoài này, còn mẹ con chị ở Bình Định ở; đến tháng 11/2022 chị bị tai nạn có gọi cho anh S thì anh S vào hai hôm đưa cho chị 01 triệu, sau đó về Thanh Oai, Hà Nội cũng không vào nữa, cũng không thăm nom gì vợ con cả, hàng tháng anh S cũng không hề gửi tiền nuôi con; từ hai năm nay vợ chồng không liên lạc gì với nhau cả. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn gì nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh S vì vợ chồng không còn tình cảm, không có sự chia sẻ, mỗi người một nơi, cuộc sống hôn nhân không tồn tại; còn anh S không lên tòa làm việc, cũng không thể hiện quan điểm ý kiến gì. Xét tình trạng quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thân Tú U và anh Hoàng Như S, Hội đồng xét xử thấy: tình trạng quan hệ hôn nhân giữa chị U và anh S đã trầm trọng; mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng xét xử chấp nhận xử cho chị Lê Thân Tú U được ly hôn anh Hoàng Như S.

Về con chung: Vợ chồng chị U, anh S có 01 con chung là Hoàng Lê Anh Q, sinh ngày 25/11/2021

Chị U trình bày từ khi sinh ra đến nay, con chung ở với chị. Ly hôn xin được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng; còn anh S không lên Tòa làm việc cũng không thể hiện quan điểm của mình về con chung khi ly hôn. Xét yêu cầu xin nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của chị U là chính đáng; cháu Q lại còn bé rất cần có sự quan tâm, chăm sóc của mẹ; từ thời điểm anh chị ly thân đến nay, chị U đã và đang đảm bảo các điều kiện sinh hoạt, học tập của các cháu nên Hội đồng xét xử giao con chung là Hoàng Lê Anh Q, sinh ngày 25/11/2021 cho chị U nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị U không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng nếu được nuôi con. Xét việc chị U chưa yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con hàng tháng của chị U là tự nguyện, không trái pháp luật nên ghi nhận sự tự nguyện của chị U cho đến khi các bên có sự thỏa thuận, thay đổi khác.

Anh S được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị U khai vợ chồng chị không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết phần chia tài sản chung, công nợ chung nên tòa không xét; Dành quyền khởi kiện về tài sản chung, nợ chung cho anh S sang một vụ án khác nếu có yêu cầu.

Về án phí: Chị U phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56; 81; 82; 83 Luật hôn nhân gia đình

Căn cứ Điều 147; 271; 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chị Lê Thân Tú U được ly hôn anh Hoàng Như S

2. Về con chung: Giao chị Lê Thân Tú U trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Hoàng Lê Anh Q, sinh ngày 25/11/2021

Ghi nhận sự tự nguyện của chị U chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho đến khi các bên có sự thỏa thuận, thay đổi khác.

Anh S có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa không xét

4. Về án phí ly hôn: Chị U phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0021060 ngày 5/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Hà Nội

5. Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- THA huyện Thanh Oai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kiểm